TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST
Ngày: 21-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Trần Lộc.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Đinh Thị Ch** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 15 tháng 12 năm 1969 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Quang Ph và con bà: Nguyễn Thị Tr; chồng, con: Trần Xuân M và 01 con, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 04/02/2019 đến ngày 22/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cho bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Trần Thị Khánh H** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 15 tháng 9 năm 1996 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân M và con bà: Đinh Thị Ch; chồng, con: Nguyễn Ngọc Ng và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 04/02/2019 đến ngày 10/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

Anh Lê Văn Th, sinh năm 1996. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 18^{h}20 phút, ngày 04/02/2019, tại xóm 5, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện D bắt quả tang Trần Thị Khánh H đang bán 10 (mười) quả pháo bi loại nhỏ cho anh Lê Văn Th và thu giữ 01 (một) bì xác rắn màu vàng bên trong có chứa pháo các loại, tiến hành niêm phong, lập Biên bản phạm tội quả tang. Cùng ngày, Đinh Thị Ch đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, H và Ch khai nhận, Ch và H là mẹ con, ở chung nhà tại xóm 5, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An. Khoảng 14^{h}, ngày 04/02/2019, Ch đang quản lý cửa hàng xăng dầu của gia đình phía trước nhà thì có một người phụ nữ đi xe máy vào đổ xăng. Ch phát hiện bên trong bì xác rắn trên xe của người phụ nữ đó có chứa pháo nên hỏi mua. Người phụ nữ đồng ý bán. Hai bên thống nhất giá toàn bộ số pháo trong bì 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Sau đó, Ch gọi H đang ở trong nhà ra và nói với H có người bán pháo, Ch muốn mua nhưng không đủ tiền và rủ H cùng góp tiền mua pháo. H trả lời "Thôi, bán pháo làm chi, Công an bắt dừ", Ch đáp "Không can chi mô, bữa ni 30 rồi Công an không làm việc nữa mô". H đồng ý, góp 5.000.000đồng (năm triệu đồng). Góp tiền, trả tiền mua pháo xong, Ch và H mang bì xác rắn màu vàng chứa pháo để ở nền nhà phía dưới gầm tủ bán hàng tạp hóa của gia đình, và thống nhất giá bán: Pháo bi loại nhỏ 5.000đồng (năm nghìn đồng)/1 quả, pháo bi loại to 6.000đồng (sáu nghìn đồng)/1 quả, pháo ông sư 40.000đồng (bốn mươi nghìn đồng)/1 quả, pháo nổ 40.000đồng (bốn mươi nghìn đồng)/1 cây và hộp pháo loại 36 quả 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng); lợi nhuận có được từ việc bán pháo sẽ chia đôi, mỗi người một nửa.

Đến khoảng 18^{h} cùng ngày, Ch có việc đi ra ngoài, H ở nhà quản lý cửa hàng, Lê Văn Th đến cửa hàng và hỏi H "Có pháo bán không chị?", H trả lời "Có", Th nói tiếp "Bán cho em 10 quả pháo bi"; Huyền trả lời "5.000đồng/1 quả", Th đồng ý. H lấy pháo đang bán cho Th thì bị tổ công tác Công an huyện D kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Thị Ch và Trần Thị Khánh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, khoảng 18^{h}00 phút ngày 04/02/2019, tại của hàng xăng dầu

xóm 5, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An, Trần Thị Khánh H đang bán pháo nổ cho Lê Văn Th thì bị Tổ công tác Công an huyện D, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ 9,3kg pháo nổ các loại. Đây là số pháo Trần Thị Khánh H và Đinh Thị Ch cùng góp tiền mua của một người phụ nữ vào đổ xăng với giá 10.000.000đồng (mười triệu đồng) nhằm mục đích bán để kiếm lời. Hành vi của Ch và H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Ngày 04/02/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định. Tại Kết luận giám định số 243/KL-PC09(CN) ngày 09/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: "Hai mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Trần Thị Khánh H gửi giám định đều là pháo nổ; Ba mẫu vật (ký hiệu M3, M4, M5) thu giữ của Trần Thị Khánh H gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng pháo các loại thu giữ của Trần Thị Khánh H và Đinh Thị Ch là 9,3kg (chín phẩy ba kilôgam).

Vật chứng và xử lý vật chứng: Sau khi lấy mẫu vật gửi giám định, số pháo còn lại 7,36kg (bảy phẩy ba sáu kilôgam) được bỏ vào 01 (một) bì xác rắn màu vàng niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D.

- Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-DC ngày 09/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố các bị cáo Đinh Thị Ch và Trần Thị Khánh H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Thị Ch từ 15-18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30-36 tháng; Trần Thị Khánh H từ 12-15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24-30 tháng.

Phạt tiền bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì pháo đang được bảo quản tại Công an huyện D, Nghệ An.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: Đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Thị Ch và Trần Thị Khánh H khai nhận: Vào lúc 14^{h} ngày 04/02/2019, Ch và H, góp tiền, mỗi người 5.000.000đồng (năm triệu đồng) để mua 9,3kg các loại với giá 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Các bị cáo thỏa thuận với nhau lợi nhuận thu được từ việc bán pháo chia đôi. Đến $18^{h}00$, cùng ngày, khi H đang bán pháo cho Lê Văn Th thì bị Tổ công tác Công an huyện D, tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi buôn bán pháo, nhằm mục đích kiếm lời, nhận thức được pháo là hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý hàng hóa của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi mua bán 9,3kg pháo các loại của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, nên cần phải xem xét đến vai trò, nhân thân của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt cho phù hợp. Bị cáo Ch là người khởi xướng, lôi kéo bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, nên hình phạt phải cao hơn bị cáo H.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, tích cực hợp tác cung cấp thông tin tội phạm cho Ban công an xã DH, là những giáo dân có nhiều đóng góp trong khối đại đoàn kết lương giáo. Bị cáo Ch đến cơ quan điều tra đầu thú; bố bị cáo (ông Đinh Quang Ph) là người có công, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Xét thấy, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng...". Bị cáo Ch có thu nhập thấp, bị cáo H chưa có công ăn việc làm ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Pháo là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì pháo đang được Công an huyện D bảo quản.

[7] Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ người bán pháo cho các bị cáo để xử lý.

[8] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt:

Bị cáo Đinh Thị Ch 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai sáu) tháng. Về tội: Buôn bán hàng cấm.

Bị cáo Trần Thị Khánh H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai tư) tháng. Về tội: Buôn bán hàng cấm.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Giao các bị cáo Đinh Thị Ch, Trần Thị Khánh H cho Ủy ban nhân dân xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người đó, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì xác rắn màu vàng, đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 69 ngày 11/3/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Đinh Thị Ch, Trần Thị Khánh H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(Đã ký)

Lê Thị Hải Yến